

UBND TỈNH HÀ NAM
BAN QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN
KHU ĐÔ THỊ MỚI

Số: 81 /BQL-XTĐT

V/v thẩm định Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh Hà Nam

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÀ NAM	
CỘNG VĂN ĐỀN	SỐ: 1862 Ngày: 12/9/2014

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 11 tháng 9 năm 2014

Kính gửi: Sở Tư pháp

Thực hiện chương trình công tác năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý phát triển Khu đô thị mới đã tiến hành xây dựng dự thảo và gửi công văn số 58/BQL-XTĐT ngày 19 tháng 6 năm 2014 về việc tham gia ý kiến dự thảo “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh Hà Nam” trình xin ý kiến các Sở, ngành trong đó có Sở Tư pháp, đến nay đã nhận được ý kiến tham gia đóng góp của Sở Xây dựng tại văn bản số 648/SXD-KTQH ngày 27/6/2014;

Ban Quản lý phát triển Khu đô thị mới đã tiếp thu, hoàn chỉnh “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh Hà Nam”. Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh cần ban hành sớm Quy chế trên, Ban Quản lý phát triển Khu đô thị mới đề nghị Sở Tư pháp thẩm định văn bản dự thảo trên làm căn cứ ban hành (có đính kèm văn bản số 648/SXD-KTQH ngày 27/6/2014 của Sở Xây dựng làm tài liệu).

Đề nghị quý cơ quan xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Như kính gửi;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Chiều

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 648 /SXD-KTQH UBND TỈNH HÀ NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Ngày 01 tháng 6 năm 2014 SỞ XÂY DỰNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 648 /SXD-KTQH

Hà Nam, ngày 01 tháng 6 năm 2014

V/v tham gia ý kiến dự thảo Quy chế tổ chức
hoạt động của Ban Quản lý khu vực phát triển
đô thị tỉnh Hà Nam

Kính gửi: Ban Quản lý phát triển Khu đô thị mới

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 58/BQL- XTĐT ngày 19/6/2014
của Ban Quản lý phát triển Khu đô thị mới về việc tham gia ý kiến dự thảo
“Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh
Hà Nam”.

Sau khi nghiên cứu dự thảo, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Dự thảo Quyết định và Quy chế nên gộp lại thành “Quyết định về việc
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý
khu vực phát triển đô thị”; trong đó gồm các điều chính như sau (*Nội dung cụ
thể đã được Sở Xây dựng tham gia ý kiến tại Văn bản số 545/SXD-KTQH
ngày 09/6/2014*):

- Điều 1. Vị trí, chức năng;
- Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn;
- Điều 3. Cơ cấu tổ chức và hoạt động;
- Điều 4. Tổ chức thực hiện.

2. Các nội dung khác của dự thảo như: Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể
(chương II); mối quan hệ công tác (chương V)... nên đưa vào nội dung riêng
“Quy chế phối hợp quản lý của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị” và
phải được UBND tỉnh Quyết định ban hành.

3. Chương III. Về cơ cấu tổ chức bộ máy nên rút gọn thành 02 nội dung:

- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn.

4. Tại điều 5 của dự thảo: Theo điều 14 khoản 2, khoản 4 của Thông tư
liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Bộ
Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số
11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư
phát triển đô thị, thì Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân
dân cấp tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Xây
dựng, thẩm định của Sở Nội vụ theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
và quy định của pháp luật...

5. Tại điều 7 về Bộ máy giúp việc: Nên đổi thành “Các phòng chuyên môn”, cần cụ thể hóa chức năng nhiệm vụ của từng phòng trong Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị.

Trên đây là một số ý kiến của Sở Xây dựng, đề nghị Ban Quản lý phát triển Khu đô thị mới tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, KTQH.



Phạm Mạnh Hùng

Phạm Mạnh Hùng

09/01/2011

8

7770 001

-7

(dự thảo)

Hà Nam, ngày tháng 9 năm 2014

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của

Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh Hà Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có vị trí, chức năng như sau:

a) Vị trí: Là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng và các Sở quản lý chuyên ngành tại địa phương.

b) Chức năng: Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ quản lý đầu tư phát triển đô thị trong các khu vực phát triển đô thị, bao gồm: Quản lý, giám sát quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch; đảm bảo sự kết nối đồng bộ và quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung, kết nối hạ tầng kỹ thuật giữa các dự án trong giai đoạn đầu tư xây dựng; trực tiếp quản lý các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; thực hiện một số nhiệm vụ khác về triển khai khu vực phát triển đô thị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 2. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm để thực hiện khu vực phát triển đô thị, bao gồm việc đề xuất danh mục, loại nguồn vốn và lộ trình thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị trong khu vực phát triển đô thị, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong khu vực phát triển đô thị; nghiên cứu, đề xuất các chính sách ưu đãi, cơ chế đặc thù áp dụng đối với hoạt động đầu tư xây dựng trong khu vực phát triển đô thị.

c) Lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị để trình thẩm định nếu được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

d) Lập kế hoạch lựa chọn chủ đầu tư dự án đầu tư phát triển đô thị, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ đầu tư trong quá trình chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án đầu tư phát triển đô thị.

2. Về lĩnh vực quản lý xây dựng:

- a) Phối hợp với cơ quan chuyên ngành của địa phương hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;
- b) Kiểm tra việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch, dự án và thiết kế kỹ thuật được duyệt, phát hiện các vi phạm, chủ động báo cáo, kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định;

3. Về lĩnh vực quản lý đầu tư:

- a) Tham gia xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào khu đô thị mới;
- b) Tham gia xây dựng các phương án thu hút các nguồn vốn đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật;
- c) Lựa chọn chủ đầu tư cho các dự án trong khu đô thị mới; hướng dẫn, tiếp nhận và phối hợp với các Sở, ngành liên quan giải quyết hồ sơ các dự án đầu tư theo quy định hiện hành; theo dõi kiểm tra việc triển khai thực hiện dự án;
- d) Tham gia trong quá trình lập và trình duyệt quy định quản lý đầu tư xây dựng khu đô thị mới; tổ chức thực hiện, kiểm tra và phối hợp cùng chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan xử lý vi phạm theo pháp luật; đề xuất biện pháp chế tài cần thiết nhằm đảm bảo yêu cầu triển khai xây dựng các dự án theo quy hoạch và tiến độ quy định.

4. Về lĩnh vực quản lý đất đai - môi trường:

- a) Phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan của tỉnh, địa phương thực hiện việc quản lý sử dụng đất trong khu vực theo quy định;
- b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, Thành phố có liên quan thực hiện quản lý môi trường theo quy định, tham gia hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các dự án;
- c) Quản lý đất công trình công cộng không kinh doanh trong các dự án đầu tư, phối hợp với chính quyền địa phương và các ngành chức năng để đầu tư các công trình công cộng đó; phối hợp, đề xuất sử dụng đất công trình công cộng khai thác kinh doanh;
- d) Tổ chức, kiểm tra, xử lý và kiến nghị cấp có thẩm quyền thu hồi đất đối với các dự án không triển khai, chậm tiến độ hoặc vi phạm luật đầu tư, luật xây dựng, luật đất đai...

5. Về lĩnh vực quản lý khai thác hạ tầng, bàn giao.

- a) Tham gia quản lý hạ tầng trong quá trình chưa bàn giao và khi bàn giao cho chính quyền địa phương; đồng thời tham gia nghiệm thu, bàn giao dự án hoàn thành.
 - b) Tổ chức lưu trữ hồ sơ thiết kế kỹ thuật và hồ sơ hoàn công công trình.
- 6. Về nhiệm vụ được giao**
- a) Trực tiếp làm chủ đầu tư các dự án khi được giao;
 - b) Thực hiện quản lý dự án khi được giao;
 - c) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được giao.

Chương III CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 5. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị có Trưởng ban; 02 Phó Trưởng ban và bộ máy giúp việc.

Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tinh bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Xây dựng, thẩm định của Sở Nội vụ theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tinh và quy định của pháp luật.

Điều 6. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị hoạt động theo chế độ thủ trưởng, Trưởng ban là người lãnh đạo, quản lý và điều hành mọi hoạt động của Ban, chịu trách nhiệm trực tiếp với Ủy ban nhân dân tinh.

Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện một số mặt công tác, chịu trách nhiệm với Trưởng ban và cấp trên về kết quả thực hiện những nội dung đã được phân công. Những trường hợp Trưởng ban ủy nhiệm cho các Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Trưởng ban thì các Phó Trưởng ban phải chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những ý kiến và quyết định của mình.

Điều 7. Các phòng chuyên môn.

Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị có 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc; chức năng, nhiệm vụ, số lượng, tên gọi các phòng do Trưởng ban quyết định trên cơ sở trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ và phù hợp với biên chế nhân sự được Ủy ban nhân dân tinh giao, bao gồm:

- Văn phòng: 02 người;
- Phòng kế hoạch đầu tư: 02 người;
- Phòng quản lý dự án: 06 người.

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thực hiện toàn bộ nhiệm vụ của Ban; nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban quyết định.

Chương IV QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 8. Kinh phí hoạt động Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị do ngân sách nhà nước cấp; thực hiện dự toán thu chi, quyết toán kinh phí nhà nước đúng nguyên tắc, chế độ tài chính. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị được phép thu và sử dụng một số loại phí, lệ phí theo quy định.

Điều 9. Thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức nhà nước quy định và quản lý sử dụng hiệu quả các loại tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ công tác.

Chương V QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị chịu sự quản lý trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tinh; có trách nhiệm báo cáo định kỳ về kết

quá hoạt động theo chế độ quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

Điều 11. Quan hệ với các Sở, ngành, địa phương, các Chủ đầu tư dự án.

1. Mỗi quan hệ giữa Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị với các Sở, ngành là quan hệ trao đổi thông tin và phối hợp hoạt động quản lý nhà nước giữa các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

2. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh để giải quyết các vấn đề có liên quan đến công tác quản lý nhà nước, quản lý ngành trên địa bàn tỉnh.

3. Mỗi quan hệ giữa Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị với Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố, phường - xã là mối quan hệ giữa cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh với cơ quan hành chính địa phương;

4. Trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị được quy định trong Quy chế này, Ban có trách nhiệm thông báo và phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp trong các lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, các khu dân cư, các khu tái định cư, các cơ sở kinh tế - xã hội thiết yếu liên quan đến đời sống của nhân dân địa phương.

5. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị có trách nhiệm tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư, công bố công khai quy hoạch, kế hoạch và các chế độ, chính sách, chế độ thu phí và lệ phí có liên quan, giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định. Đồng thời kiểm tra thực hiện dự án của các nhà đầu tư, xử lý vi phạm (nếu có) và kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý theo thẩm quyền.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trưởng Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị căn cứ nội dung của Quy chế này, ban hành quy chế làm việc của Ban, bố trí nhân sự để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 13. Trưởng Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị, Thủ Trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 14. Quy chế này được Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, sửa đổi và điều chỉnh phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn của tình hình theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị và Giám đốc Sở Nội vụ./.